TÒA ÁNNHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 35/2018/HS-PT Ngày 19 - 11- 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thắm

Ông Trịnh Việt Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiên - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2018/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm2018 đối với bị cáo Phạm Ngọc T1 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2018/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Phạm Ngọc T1, sinh năm 1990 tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú xóm C, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc S và bà Nguyễn Thị T; có vợ Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và có 01 con;tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2015/HSST ngày 09/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 05/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình xử phạt 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";tiền sự: ngày 18/02/2018 bị Công an huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

5.000.000 đồng về hành vi "Gây rối trật tự công cộng; bị bắt ngày 23/6/2018 theo Lệnh truy nã số 01/CSĐT ngày 20/6/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 23/6/2018 đến nay (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ ánkhông có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập:* Anh Chu Anh T2, sinh năm 1989; nơi cư trú: phố T, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/4/2018 Phạm Ngọc T1 điều khiển xe máy biển kiểm soát 35N6 - 16.. do T1 mượn của ông Phạm Ngọc S đi đến trụ sở Công an huyện H thuộc phố S, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình với mục đích xin xe máy của T1 bị tạm giữ trước đó do vi phạm hành chính. Khi đến nơi T1 dựng xe ngay cổng chính, đứng la hét chửi bậy rồi đi bộ vào trong khuôn viên trụ sở của Công an huyện H. Trung vào phòng trực ban tại cổng ra vào của Công an huyện H thì gặp các anh Chu Anh T2, Đào Ngọc M là cán bộ Công an huyện H đang làm nhiệm vụ trực ban. Tại đây anh Chu Anh T2 giải thích hôm nay là ngày nghỉ hẹn T1 thứ hai đến làm việc. T1 không nghe mà có lời lẽ lăng mạ lực lượng Công an, anh T2 yêu cầu T1 không được chửi bới lăng mạ và ra khỏi khu vực trụ sở cơ quan. Trung cởi phăng áo đang mặc, lớn tiếng chửi anh T2 "Mày là công an ấy gì? Bố mày là dân thường, mày làm Đ gì? Bố mày chửi vào mặt mày đấy?" và dùng tay phải đấm vào mặt đồng chí T2. Ngay sau khi sự việc xảy ra tổ trực ban của Công an huyện H đã lập biên bản sự việc, tạm giữ chiếc xe máy biển kiểm soát 35N6 - 16... Sau khi phạm tội Phạm Ngọc T1 bỏ trốn đến ngày 23/6/2018 thì bị bắt theo Lệnh truy nã số 01/CSĐT ngày 20/6/2018 của Công an huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HSST ngày 20/9/2018 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố: bị cáo Phạm Ngọc T1 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T1 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 23/6/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên vềán phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/9/2018 bị cáo Phạm Ngọc T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc T1 vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo với lý do bản án sơ thẩm đã xét xử và tuyên phạt bị cáo 12 tháng tù là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm xác địnhvề hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc T1 làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo T1 đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc T1, giảm hình phạt cho bị cáo; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HSST ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: tuyên phạt bị cáo Phạm Ngọc T1 09 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", thời hạn tính từ ngày bắt theo Lệnh truy nã ngày 23/6/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc T1 là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử. Bị cáo thừa nhận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 21/4/2018 tại trụ sở Công an huyện H, tỉnh Ninh Bình, bị cáo đã có lời lẽ thô tục chửi bới lăng mạ Công an và đi vào phòng trực ban, sau khi bị cáo trình bày với cán bộ Công an huyện về việc đến xin xe máy của mình bị tạm giữ trước đó và được cán bộ giải thích do ngày nghỉ nên không làm việc. Bị cáo đã có hành vi chửi bới lặng mạ và dùng tay đấm vào mặt cán bộ trực ban. Công an huyện H đã lập

biên bản và tạm giữ xe máy của bị cáo. Sau đó bị cáo đã bỏ trốn, Công an huyện H đã ra lệnh truy nã, đến ngày 23/6/2018 thì bị cáo bị bắt. Với hành vi phạm tội nêu trên bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng. Bản thân bị cáo đã hai lần bị đưa ra xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Ngày 18/02/2018 lại bị Công an huyện H ra quyết định xử phạt hành chính 5.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó cấp sơ thẩm đã xét xử và phạt bị cáo với mức án 12 tháng tù là có căn cứ, không nặng. Ngoài lý do cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là nặng thì bị cáo không nêu thêm được lý do nào khác để xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó cần bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HSST ngày 20/9/2018 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: do không được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên bị cáo Phạm Ngọc T1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc T1; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2018/HSST ngày 20/9/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù đối với bị cáo Phạm Ngọc T1.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Phạm Ngọc T1 12 (mười hai) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt theo Lệnh truy nã ngày 23/6/2018.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Ngọc T1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 19/11/2018./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (1 bản)
- VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản)
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (2 bản)
- TAND huyện H (2 bản)
- VKSND huyện H (1 bản)
- CA huyện H (1 bản)
- Chi cục THADS huyện H(1 bản)
- Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản)
- Bị cáo (1 bản)
- Trại tạm giam (1 bản)
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản)
- Lưu hồ sơ (2 bản)
- Lưu tòa (1 bản)
- Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản)

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Bùi Thị Thảo